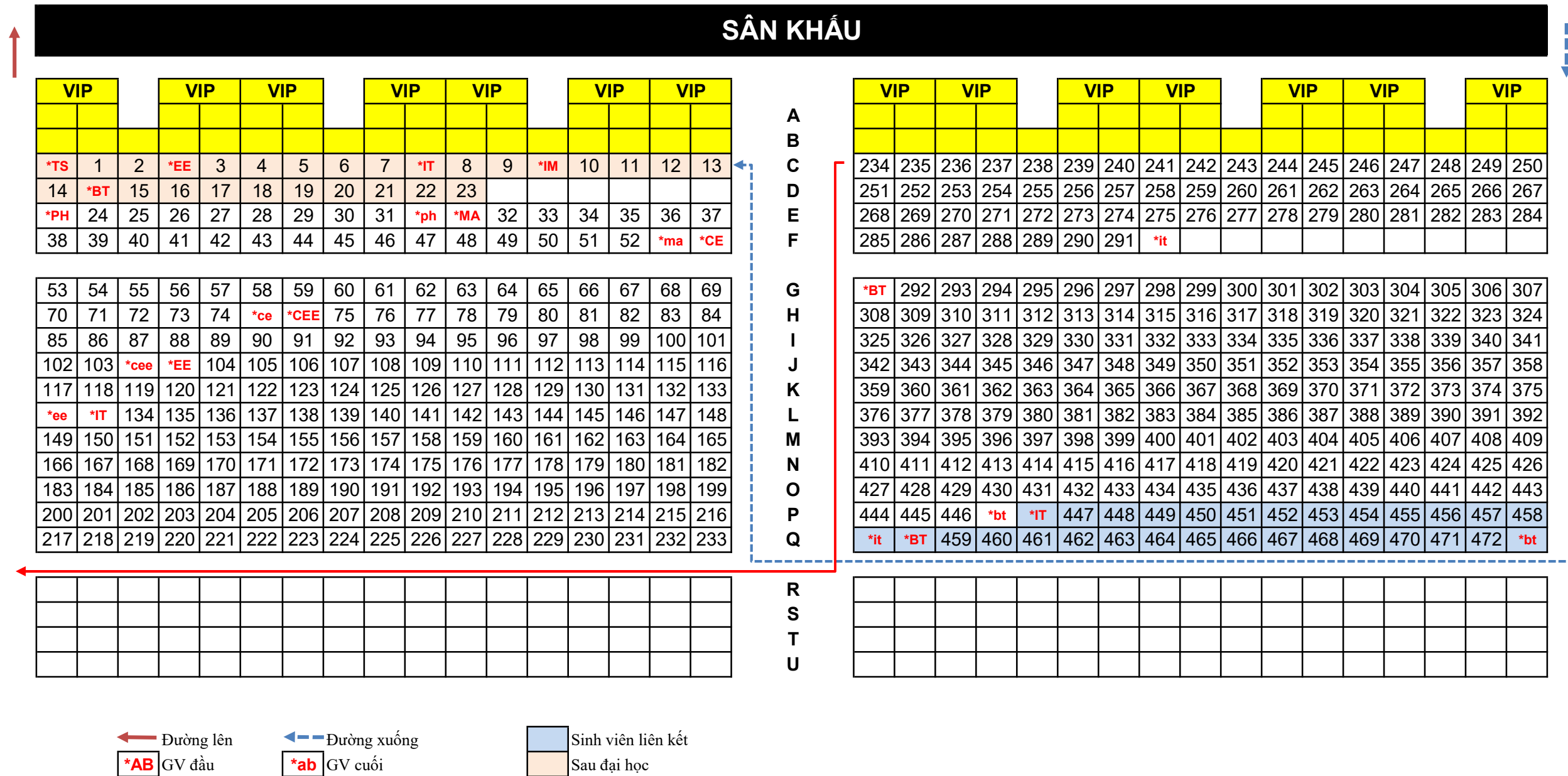


SƠ ĐỒ BỐ TRÍ CHỖ NGỒI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2024 - 2025 (CHIỀU 28/11/2025)



DANH SÁCH BỐ TRÍ CHỖ NGỒI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2024 - 2025

(CHIỀU 28/11/2025)

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Ngành (Vie)	Khoa	Huy chương
1	PBTIU16001	Mr. Lưu Huỳnh Ngọc Dũng	Doctor of Philosophy in Biotechnology	SDH	Excellent Scientific Publications Award
2	PBTIU17001	Mr. Phạm Lê Nhật Minh	Doctor of Philosophy in Biotechnology	SDH	Excellent Scientific Publications Award
3	MEEIU24003	Ms.Nguyễn Thị Bích Nga	Master of Engineering in Electronics Engineering	SDH	Silver medal, Excellent Scientific Publications Award
4	MEEIU21001	Mr. Huỳnh Gia Bảo	Master of Engineering in Electronics Engineering	SDH	
5	MEEIU22006	Mr. Tô Trần Minh Luân	Master of Engineering in Electronics Engineering	SDH	
6	MEEIU23004	Mr. Trần Bảo Khang	Master of Engineering in Electronics Engineering	SDH	
7	MEEIU24002	Ms.Phạm Mai Linh	Master of Engineering in Electronics Engineering	SDH	
8	MITIU23202	Mr. Phan Anh Kiệt	Master of Engineering in Information Technology	SDH	
9	MITIU23008	Mr. Nguyễn Xuân Vinh	Master of Engineering in Information Technology	SDH	
10	MITIU20003	Mr. Lê Minh Quân	Master of Engineering in Information Technology Management	SDH	
11	MITIU20103	Mr. Lê Minh Tuấn	Master of Engineering in Information Technology Management	SDH	
12	MITIU22101	Ms.Nguyễn Thị Thùy Linh	Master of Engineering in Information Technology Management	SDH	
13	MITIU22104	Mr. Phạm Quốc Vinh	Master of Engineering in Information Technology Management	SDH	
14	MITIU23101	Mr. Trần Nguyên Khải	Master of Engineering in Information Technology Management	SDH	
15	MBTIU23001	Ms.Nguyễn Liên Bội Linh	Master of Science in Biotechnology	SDH	Gold medal
16	MBTIU19007	Mr. Lê Thanh Hòa	Master of Science in Biotechnology	SDH	Excellent Scientific Publications Award
17	MBTIU20007	Ms.Trần Nguyễn Bảo Vy	Master of Science in Biotechnology	SDH	Excellent Scientific Publications Award
18	MBTIU20008	Ms.Huỳnh Nguyễn Loan Anh	Master of Science in Biotechnology	SDH	Excellent Scientific Publications Award
19	MBTIU21003	Ms.Lâm Đỗ Trúc Phương	Master of Science in Biotechnology	SDH	Excellent Scientific Publications Award
20	MBTIU21009	Ms.Lê Nguyễn Nhật Hà	Master of Science in Biotechnology	SDH	Excellent Scientific Publications Award
21	MBTIU20003	Ms.Lê Hoàng Mai	Master of Science in Biotechnology	SDH	
22	MBTIU20011	Ms.Phan Thị Châu Giang	Master of Science in Biotechnology	SDH	
23	MBTIU20017	Ms.Nguyễn Ngọc Anh Thư	Master of Science in Biotechnology	SDH	
24	SESEIU21018	Nguyễn Công Nguyên	Kỹ thuật Không gian	PH	HCB
25	SESEIU16023	Nguyễn Phi Hùng	Kỹ thuật Không gian	PH	
26	SESEIU17007	Nguyễn Xuân	Kỹ thuật Không gian	PH	
27	SESEIU17012	Nguyễn Thị Huệ Anh	Kỹ thuật Không gian	PH	
28	SESEIU17018	Phan Xuân Huy	Kỹ thuật Không gian	PH	
29	SESEIU19006	Đoàn Ngọc Minh Khoa	Kỹ thuật Không gian	PH	
30	SESEIU20020	Võ Gia Khang	Kỹ thuật Không gian	PH	
31	SESEIU21002	Nguyễn Khánh An	Kỹ thuật Không gian	PH	
32	MAMAIU21113	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	Toán Ứng dụng	MA	HCV
33	MAMAIU21046	Phan Thị Khánh Nguyên	Toán Ứng dụng	MA	HCB
34	MAMAIU17032	Đào Lê Mỹ Dung	Toán Ứng dụng	MA	
35	MAMAIU17037	Trần Hoàng Gia Ân	Toán Ứng dụng	MA	
36	MAMAIU18043	Nguyễn Ngọc Lan Tường	Toán Ứng dụng	MA	
37	MAMAIU19001	Trần Châu Thanh An	Toán Ứng dụng	MA	
38	MAMAIU19009	Nguyễn Anh Khôi	Toán Ứng dụng	MA	
39	MAMAIU19012	Hoàng Trà My	Toán Ứng dụng	MA	
40	MAMAIU19045	Lê Yến Nhi	Toán Ứng dụng	MA	
41	MAMAIU19047	Phan Thị Thu Thủy	Toán Ứng dụng	MA	
42	MAMAIU20015	Trần Thị Bảo Ngọc	Toán Ứng dụng	MA	
43	MAMAIU20041	Hồ Ngọc Phương Nguyên	Toán Ứng dụng	MA	
44	MAMAIU20049	Phan Thị Thùy Trang	Toán Ứng dụng	MA	
45	MAMAIU20050	Nguyễn Văn Trường	Toán Ứng dụng	MA	
46	MAMAIU20074	Võ Thị Khánh Linh	Toán Ứng dụng	MA	
47	MAMAIU20083	Huỳnh Ngọc Gia Hân	Toán Ứng dụng	MA	
48	MAMAIU20084	Trần Võ Mỹ Phúc	Toán Ứng dụng	MA	
49	MAMAIU21006	Vũ Thị Mai Phương	Toán Ứng dụng	MA	
50	MAMAIU21029	Hồ Ngọc Phương Trinh	Toán Ứng dụng	MA	

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Ngành (Vie)	Khoa	Huy chương
51	MAMAIU21036	Nguyễn Gia An	Toán Ứng dụng	MA	HCB
52	MAMAIU21116	Lê Khánh Vân	Toán Ứng dụng	MA	
53	CECEIU21012	Nguyễn Quốc Anh	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
54	CECEIU17004	Lê Lâm Vũ	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
55	CECEIU17015	Phù Sứ Tuấn	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
56	CECEIU17021	Nguyễn Xuân Bách	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
57	CECEIU17022	Lê Anh Tuấn	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
58	CECEIU17023	Nguyễn Tiến Dũng	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
59	CECEIU17025	Đỗ Văn Hoàng Long	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
60	CECEIU17035	Phạm Triệu Vĩnh	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
61	CECEIU17042	Trần Huỳnh Tâm	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
62	CECEIU17053	Lê Đại Cát	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
63	CECEIU18063	Phan Trí Vỹ	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
64	CECEIU18074	Lâm Phước Toàn	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
65	CECEIU19002	Hồ Hạo Nhiên	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
66	CECEIU19006	Trần Quang Bảo	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
67	CECEIU19020	Chung Hoàng Nam	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
68	CECEIU19024	Ngô Phi Vũ	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
69	CECEIU19028	Nguyễn Khắc Hiếu	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
70	CECEIU19033	Nguyễn Thế Khang	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
71	CECEIU20006	Lê Xuân Trường Thịnh	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
72	CECEIU20026	Trịnh Thị Anh Đào	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
73	CECEIU20029	Nguyễn Huy An	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
74	CECEIU20030	Lê Phạm Duy Hoàng	Kỹ thuật Xây dựng	CE	
75	EVEVIU21006	Trần Bảo Ngọc Minh	Kỹ thuật Môi trường	CEE	HCB
76	EVEVIU21011	Lê Vũ Khánh Ngân	Kỹ thuật Môi trường	CEE	HCB
77	BTCEIU18056	Trần Thanh Tùng	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
78	BTCEIU18066	Đặng Hoàng Phúc	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
79	BTCEIU18068	Nguyễn Thị Mỹ Hào	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
80	BTCEIU18069	Ngô Hồng Ân	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
81	BTCEIU19001	Lai Cẩm Hạo Điền	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
82	BTCEIU19004	Lê Ngọc Quỳnh	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
83	BTCEIU19011	Huỳnh Hồng Ân	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
84	BTCEIU19012	Trần Hạnh Đoàn	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
85	BTCEIU19019	Lê Võ Đăng Khoa	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
86	BTCEIU19027	Đỗ Minh Thư	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
87	BTCEIU19030	Bùi Thị Linh	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
88	BTCEIU20010	Lê Huỳnh Minh Anh	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
89	BTCEIU20034	Nguyễn Quang Khang	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
90	BTCEIU20037	Nguyễn Quang Minh	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
91	BTCEIU20056	Nguyễn Trần Công Hân	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
92	BTCEIU20065	Phan Thị Phương Linh	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
93	BTCEIU20070	Trần Phạm Huỳnh Như	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
94	BTCEIU20074	Lê Minh Tấn	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
95	BTCEIU20076	Đinh Võ Anh Thảo	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
96	BTCEIU20080	Phạm Bùi Thủy Tiên	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
97	BTCEIU21098	Lâm Nhật Nam	Kỹ thuật Hóa học	CEE	
98	EVEVIU19005	Lâm Thị Thanh Trà	Kỹ thuật Môi trường	CEE	
99	EVEVIU19006	Ngô Vũ Phương Anh	Kỹ thuật Môi trường	CEE	
100	EVEVIU19008	Ngô Hoàng Long	Kỹ thuật Môi trường	CEE	
101	EVEVIU20012	Nguyễn Huỳnh Bảo Châu	Kỹ thuật Môi trường	CEE	
102	EVEVIU20023	Nguyễn Minh Thảo	Kỹ thuật Môi trường	CEE	
103	EVEVIU21010	Nguyễn Hoàng Hoa	Kỹ thuật Môi trường	CEE	
104	EEACIU17013	Vương Thanh Tiến	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
105	EEACIU17014	Ngô Trường Thịnh	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
106	EEACIU17022	Lâm Bảo Đệ	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
107	EEACIU17032	Trần Quang Lộc	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
108	EEACIU17033	Đỗ Quang Phúc	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
109	EEACIU17036	Nguyễn Hoàng Duy Bảo	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
110	EEACIU17041	Phạm Hoàng Xuân Phúc	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
111	EEACIU17053	Đào Đình Tú	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
112	EEACIU19001	Bùi Tiến Anh	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
113	EEACIU19002	Du Đỗ Lan Chi	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
114	EEACIU19010	Nguyễn Lê Chí Quân	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
115	EEACIU19036	Lê Việt Đức	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Ngành (Vie)	Khoa	Huy chương
116	EEACIU19037	Trần Đoàn Việt Đức	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
117	EEACIU20057	Âu Lý Phúc Điền	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
118	EEACIU20094	Trần Gia Huy	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
119	EEACIU20104	Nguyễn Hoài Nam	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
120	EEACIU20118	Dương Đức Tuấn	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
121	EEACIU20122	Lê Hữu Phúc	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
122	EEACIU20123	Hoàng Thị Thùy Vân	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
123	EEACIU21078	Nguyễn Vũ Xuân Bách	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
124	EEACIU21151	Mai Nguyễn Tiến Thành	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	EE	
125	EEEEIU17014	Nguyễn Lương Hoàng Vũ	Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông	EE	
126	EEEEIU18001	Nguyễn Thành An	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
127	EEEEIU18108	Nguyễn Việt Hà	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
128	EEEEIU18127	Vũ Hà Khanh	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
129	EEEEIU19001	Nguyễn Thiên Ân	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
130	EEEEIU19043	Hà Thị Thùy Anh	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
131	EEEEIU20011	Nguyễn Kinh Quang Thuận	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
132	EEEEIU20040	Phạm Anh Quân	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
133	EEEEIU20058	Nguyễn Đức Khiêm	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	EE	
134	ITCSIU21126	Trương Trí Dũng	Khoa học Máy tính	IT	HCB
135	ITDSIU20031	Nguyễn Quang Diệu	Khoa học Dữ liệu	IT	HCB
136	ITDSIU21057	Nguyễn Hải Ngọc	Khoa học Dữ liệu	IT	HCB
137	ITITIU21024	Võ Trần Khánh Quỳnh	Công nghệ Thông tin	IT	HCB
138	ITCSIU21004	Nguyễn Khánh Hà	Khoa học Máy tính	IT	
139	ITCSIU21011	Huỳnh Trần Khanh	Khoa học Máy tính	IT	
140	ITCSIU21047	Hồ Tiến Đạt	Khoa học Máy tính	IT	
141	ITCSIU21050	Nguyễn Đăng Minh Đức	Khoa học Máy tính	IT	
142	ITCSIU21064	Nguyễn Huy Hùng	Khoa học Máy tính	IT	
143	ITCSIU21073	Hồ Gia Khang	Khoa học Máy tính	IT	
144	ITCSIU21081	Nguyễn Mạnh Việt Khôi	Khoa học Máy tính	IT	
145	ITCSIU21096	Lê Tuấn Phúc	Khoa học Máy tính	IT	
146	ITCSIU21101	Nguyễn Hùng Quốc	Khoa học Máy tính	IT	
147	ITCSIU21112	Nguyễn Đức Toàn	Khoa học Máy tính	IT	
148	ITCSIU21132	Đào Minh Huy	Khoa học Máy tính	IT	
149	ITCSIU21135	Phạm Gia Khang	Khoa học Máy tính	IT	
150	ITCSIU21136	Võ Minh Khang	Khoa học Máy tính	IT	
151	ITCSIU21176	Trần Quang Bảo Duy	Khoa học Máy tính	IT	
152	ITCSIU21180	Tạ Trung Hiếu	Khoa học Máy tính	IT	
153	ITCSIU21197	Trần Ngọc Đăng Khôi	Khoa học Máy tính	IT	
154	ITCSIU21204	Nguyễn Huỳnh Thảo My	Khoa học Máy tính	IT	
155	ITCSIU21232	Phan Quốc Thắng	Khoa học Máy tính	IT	
156	ITCSIU21238	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	Khoa học Máy tính	IT	
157	ITDSIU18031	Cao Ngọc Bảo Long	Khoa học Dữ liệu	IT	
158	ITDSIU18032	Không Minh Đức	Khoa học Dữ liệu	IT	
159	ITDSIU18033	Lê Bảo Phúc	Khoa học Dữ liệu	IT	
160	ITDSIU18044	Phan Hồ Hoàng Phước	Khoa học Dữ liệu	IT	
161	ITDSIU19009	Chê Trung Nguyên	Khoa học Dữ liệu	IT	
162	ITDSIU19015	Phạm Đông Quân	Khoa học Dữ liệu	IT	
163	ITDSIU19017	Nguyễn Duy Minh Thông	Khoa học Dữ liệu	IT	
164	ITDSIU19019	Phạm Trung Tín	Khoa học Dữ liệu	IT	
165	ITDSIU19021	Nguyễn Vĩnh Trí	Khoa học Dữ liệu	IT	
166	ITDSIU19060	Nguyễn Ái Vương	Khoa học Dữ liệu	IT	
167	ITDSIU20004	Huỳnh Tấn Hồ Dương	Khoa học Dữ liệu	IT	
168	ITDSIU20028	Ung Thị Hoài Thương	Khoa học Dữ liệu	IT	
169	ITDSIU20034	Ngô Triệu Gia Gia	Khoa học Dữ liệu	IT	
170	ITDSIU20036	Đào Anh Minh	Khoa học Dữ liệu	IT	
171	ITDSIU20056	Nguyễn Thanh Bình	Khoa học Dữ liệu	IT	
172	ITDSIU20067	Nguyễn Trung Kiên	Khoa học Dữ liệu	IT	
173	ITDSIU20073	Phạm Lê Thanh Nhân	Khoa học Dữ liệu	IT	
174	ITDSIU20087	Chung Hữu Tín	Khoa học Dữ liệu	IT	
175	ITDSIU20090	Nguyễn Hoàng Anh Tú	Khoa học Dữ liệu	IT	
176	ITDSIU20091	Nguyễn Sỹ Nguyên Ngọc	Khoa học Dữ liệu	IT	
177	ITDSIU20098	Nguyễn Song Hào Kiệt	Khoa học Dữ liệu	IT	
178	ITDSIU20100	Dương Nguyễn Gia Khánh	Khoa học Dữ liệu	IT	
179	ITDSIU20103	Huỳnh Xuân Vũ	Khoa học Dữ liệu	IT	
180	ITDSIU20114	Nguyễn Minh Toàn	Khoa học Dữ liệu	IT	

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Ngành (Vie)	Khoa	Huy chương
181	ITDSIU21024	Lê Thị Thúy Nga	Khoa học Dữ liệu	IT	
182	ITDSIU21030	Nguyễn Duy Phúc	Khoa học Dữ liệu	IT	
183	ITDSIU21055	Hoàng Tuấn Kiệt	Khoa học Dữ liệu	IT	
184	ITDSIU21073	Phạm Vũ Tuyết Anh	Khoa học Dữ liệu	IT	
185	ITDSIU21079	Đỗ Thành Đạt	Khoa học Dữ liệu	IT	
186	ITDSIU21091	Nguyễn Nhật Khiêm	Khoa học Dữ liệu	IT	
187	ITDSIU21117	Nguyễn Hồng Sơn	Khoa học Dữ liệu	IT	
188	ITITIU17013	Đình Quang Linh	Công nghệ Thông tin	IT	
189	ITITIU17016	Bùi Ngọc Thạch	Công nghệ Thông tin	IT	
190	ITITIU17017	Nguyễn Trần Thế Duy	Công nghệ Thông tin	IT	
191	ITITIU17032	Trần Tiến Anh	Công nghệ Thông tin	IT	
192	ITITIU17034	Nguyễn Dũng Minh Khoa	Công nghệ Thông tin	IT	
193	ITITIU17040	Lê Tuấn Kiệt	Công nghệ Thông tin	IT	
194	ITITIU17050	Đào Anh Khoa	Công nghệ Thông tin	IT	
195	ITITIU17059	Lê Minh Quân	Công nghệ Thông tin	IT	
196	ITITIU17081	Trần Phi Hùng	Công nghệ Thông tin	IT	
197	ITITIU17091	Lưu Công Thành	Công nghệ Thông tin	IT	
198	ITITIU17104	Nguyễn Lộc	Công nghệ Thông tin	IT	
199	ITITIU17106	Dư Duy Bảo	Công nghệ Thông tin	IT	
200	ITITIU17107	Trần Hoàng Phúc	Công nghệ Thông tin	IT	
201	ITITIU18036	Hồ Trọng Hiếu	Công nghệ Thông tin	IT	
202	ITITIU18184	Hà Nhật Tân	Công nghệ Thông tin	IT	
203	ITITIU18201	Bùi Trung Kiên	Công nghệ Thông tin	IT	
204	ITITIU18229	Dương Thành Công	Công nghệ Thông tin	IT	
205	ITITIU18236	Lê Minh Tấn	Công nghệ Thông tin	IT	
206	ITITIU18247	Trần Trung Dũng	Công nghệ Thông tin	IT	
207	ITITIU18257	Lê Nhật Trường	Công nghệ Thông tin	IT	
208	ITITIU18262	Phạm Hoàng Thiên Phú	Công nghệ Thông tin	IT	
209	ITITIU18276	Phạm Đăng Khoa	Công nghệ Thông tin	IT	
210	ITITIU18295	Trần Nhất Đạt	Công nghệ Thông tin	IT	
211	ITITIU19002	Trịnh Quang Anh	Công nghệ Thông tin	IT	
212	ITITIU19007	Dương Thái Cảnh	Công nghệ Thông tin	IT	
213	ITITIU19012	Lê Thị Huỳnh Giao	Công nghệ Thông tin	IT	
214	ITITIU19019	Phạm Hữu Duy Khánh	Công nghệ Thông tin	IT	
215	ITITIU19029	Hoàng Minh	Công nghệ Thông tin	IT	
216	ITITIU19035	Nguyễn Tiến Gia Nguyên	Công nghệ Thông tin	IT	
217	ITITIU19042	Phan Nguyễn Xuân Phúc	Công nghệ Thông tin	IT	
218	ITITIU19045	Dương Vĩ Quyền	Công nghệ Thông tin	IT	
219	ITITIU19050	Phan Nhật Tân	Công nghệ Thông tin	IT	
220	ITITIU19054	Trần Hoàng Thịnh	Công nghệ Thông tin	IT	
221	ITITIU19059	Trương Công Trung	Công nghệ Thông tin	IT	
222	ITITIU19062	Phạm Lê Song Tuấn	Công nghệ Thông tin	IT	
223	ITITIU19089	Trần Thành Công	Công nghệ Thông tin	IT	
224	ITITIU19095	Hà Tiến Đạt	Công nghệ Thông tin	IT	
225	ITITIU19111	Nguyễn Hoàng Duy	Công nghệ Thông tin	IT	
226	ITITIU19128	Nguyễn Thị Mai Hương	Công nghệ Thông tin	IT	
227	ITITIU19134	Nguyễn Song Huy	Công nghệ Thông tin	IT	
228	ITITIU19146	Bùi Đăng Khoa	Công nghệ Thông tin	IT	
229	ITITIU19161	Trần Hải Nam	Công nghệ Thông tin	IT	
230	ITITIU19162	Nguyễn Việt Hoàng Nam	Công nghệ Thông tin	IT	
231	ITITIU19164	Trương Hiếu Nghĩa	Công nghệ Thông tin	IT	
232	ITITIU19182	Phạm Trần Anh Phúc	Công nghệ Thông tin	IT	
233	ITITIU19202	Huỳnh Lê Sơn	Công nghệ Thông tin	IT	
234	ITITIU19212	Trần Anh Thi	Công nghệ Thông tin	IT	
235	ITITIU19219	Phạm Quốc Tín	Công nghệ Thông tin	IT	
236	ITITIU19225	Nguyễn Trung Trực	Công nghệ Thông tin	IT	
237	ITITIU19232	Lê Quang Tuấn	Công nghệ Thông tin	IT	
238	ITITIU19233	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Công nghệ Thông tin	IT	
239	ITITIU19251	Nguyễn Phạm Gia Huy	Công nghệ Thông tin	IT	
240	ITITIU20002	Lâm Quốc Dinh	Công nghệ Thông tin	IT	
241	ITITIU20005	Nguyễn Duy Hải	Công nghệ Thông tin	IT	
242	ITITIU20016	Nguyễn Đặng Tú Quyền	Công nghệ Thông tin	IT	
243	ITITIU20021	Hàng Huỳnh Công Thuận	Công nghệ Thông tin	IT	
244	ITITIU20035	Nguyễn Sỹ Hoàng Đạt	Công nghệ Thông tin	IT	
245	ITITIU20062	Nguyễn Hữu Minh Nhật	Công nghệ Thông tin	IT	

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Ngành (Vie)	Khoa	Huy chương
246	ITITI20072	Lê Quang	Công nghệ Thông tin	IT	
247	ITITI20093	Trần Bắc Chương	Công nghệ Thông tin	IT	
248	ITITI20112	Nguyễn Lê Minh	Công nghệ Thông tin	IT	
249	ITITI20125	Nguyễn Đỗ Tú Vy	Công nghệ Thông tin	IT	
250	ITITI20140	Trương Tấn Phát	Công nghệ Thông tin	IT	
251	ITITI20155	Nguyễn Đặng Lan Anh	Công nghệ Thông tin	IT	
252	ITITI20163	Nguyễn Luận Công Bằng	Công nghệ Thông tin	IT	
253	ITITI20164	Nguyễn Đăng Bảo	Công nghệ Thông tin	IT	
254	ITITI20171	Nguyễn Cần	Công nghệ Thông tin	IT	
255	ITITI20175	Huỳnh Thị Tú Chi	Công nghệ Thông tin	IT	
256	ITITI20184	Phạm Đức Đạt	Công nghệ Thông tin	IT	
257	ITITI20185	Lê Phước Đầu	Công nghệ Thông tin	IT	
258	ITITI20188	Lê Quý Minh Đức	Công nghệ Thông tin	IT	
259	ITITI20194	Dương Khánh Duy	Công nghệ Thông tin	IT	
260	ITITI20202	Hồ Hữu Hiệp	Công nghệ Thông tin	IT	
261	ITITI20205	Lê Cao Nhật Hoàng	Công nghệ Thông tin	IT	
262	ITITI20212	Lê Đức Huy	Công nghệ Thông tin	IT	
263	ITITI20217	Tôn Thất Quang Huy	Công nghệ Thông tin	IT	
264	ITITI20221	Bùi Mạc Anh Kha	Công nghệ Thông tin	IT	
265	ITITI20227	Trương Đức Duy Khang	Công nghệ Thông tin	IT	
266	ITITI20230	Lê Ngọc Đăng Khoa	Công nghệ Thông tin	IT	
267	ITITI20240	Nguyễn Trần Trung Kỳ	Công nghệ Thông tin	IT	
268	ITITI20249	Nguyễn Hoàng Lý	Công nghệ Thông tin	IT	
269	ITITI20257	Nguyễn Trọng Nghĩa	Công nghệ Thông tin	IT	
270	ITITI20260	Đoàn Hữu Nguyên	Công nghệ Thông tin	IT	
271	ITITI20261	Nguyễn Huỳnh Nguyên	Công nghệ Thông tin	IT	
272	ITITI20264	Trần Ngọc Nhân	Công nghệ Thông tin	IT	
273	ITITI20276	Vũ Gia Phong	Công nghệ Thông tin	IT	
274	ITITI20279	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	Công nghệ Thông tin	IT	
275	ITITI20281	Lê Minh Phương	Công nghệ Thông tin	IT	
276	ITITI20282	Đỗ Minh Quân	Công nghệ Thông tin	IT	
277	ITITI20286	Lê Hồng Quang	Công nghệ Thông tin	IT	
278	ITITI20296	Trần Nguyễn Công Sơn	Công nghệ Thông tin	IT	
279	ITITI20302	Nghê Thị Thanh Tâm	Công nghệ Thông tin	IT	
280	ITITI20308	Nguyễn Huy Thanh	Công nghệ Thông tin	IT	
281	ITITI20316	Đoàn Trần Thuận	Công nghệ Thông tin	IT	
282	ITITI20325	Trần Quang Trí	Công nghệ Thông tin	IT	
283	ITITI20338	Trần Thị Ngọc Tú	Công nghệ Thông tin	IT	
284	ITITI20341	Lê Minh Tuấn	Công nghệ Thông tin	IT	
285	ITITI20347	Trần Thanh Tùng	Công nghệ Thông tin	IT	
286	ITITI20353	Lê Đào Thành Vinh	Công nghệ Thông tin	IT	
287	ITITI20354	Phạm Minh Vũ	Công nghệ Thông tin	IT	
288	ITITI21045	Nguyễn Minh Đức	Công nghệ Thông tin	IT	
289	ITITI21064	Lê Minh Khôi	Công nghệ Thông tin	IT	
290	ITITI21229	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	Công nghệ Thông tin	IT	
291	ITITI21347	Phạm Quang Vinh	Công nghệ Thông tin	IT	
292	BTBTI21065	Hồ Vũ Hoàng Khoa	Công nghệ Sinh học	BT	HCV
293	BTBTI21134	Nguyễn Quang Mỹ Hồng	Công nghệ Sinh học	BT	HCB
294	BTBTI21273	Nguyễn Phan Tường Vi	Công nghệ Sinh học	BT	HCB
295	BTARIU17012	Nguyễn Trương Chúc Anh	Quản lý Nguồn lợi Thủy sản	BT	
296	BTARIU17031	Trần Thị Vân Anh	Quản lý Nguồn lợi Thủy sản	BT	
297	BTBCIU17039	Lê Thị Hiền	Hóa học	BT	
298	BTBCIU18111	Trần Đăng Minh	Hóa học	BT	
299	BTBCIU18122	Nguyễn Ngọc Minh Phương	Hóa học	BT	
300	BTBCIU19011	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Hóa học	BT	
301	BTBCIU19013	Dương Vũ Quỳnh Phương	Hóa học	BT	
302	BTBCIU19034	Nguyễn Ngọc Phương Anh	Hóa học	BT	
303	BTBCIU19040	Bùi Xuân Hăng	Hóa học	BT	
304	BTBCIU19051	Huỳnh Bảo Ngân	Hóa học	BT	
305	BTBCIU19066	Lê Thị Hoài Thương	Hóa học	BT	
306	BTBCIU19068	Nguyễn Thị Thủy Trang	Hóa học	BT	
307	BTBCIU20017	Phạm Ngọc Hân	Hóa học	BT	
308	BTBCIU20022	Phan Trương Nhã Linh	Hóa học	BT	
309	BTBCIU20034	Nguyễn Võ Minh Triết	Hóa học	BT	
310	BTBCIU20041	Lê Hồ Minh Quyền	Hóa học	BT	

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Ngành (Vie)	Khoa	Huy chương
311	BTBCIU20050	Nguyễn Ngọc Quyên	Hóa học	BT	
312	BTBCIU20060	Trương Huỳnh Hoàng My	Hóa học	BT	
313	BTBCIU20062	Nguyễn Ngọc Thanh Ngân	Hóa học	BT	
314	BTBCIU20070	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Hóa học	BT	
315	BTBCIU20082	Cao Nguyễn Ngọc Nhi	Hóa học	BT	
316	BTBCIU20083	Bùi Thiện Thuật	Hóa học	BT	
317	BTBCIU21070	Hán Trần Mỹ Duyên	Hóa học	BT	
318	BTBCIU21081	Trần Cao Bảo Ngọc	Hóa học	BT	
319	BTBTIU16016	Bùi Phạm Thu Hào	Công nghệ Sinh học	BT	
320	BTBTIU17005	Nguyễn Ngọc Thu Phương	Công nghệ Sinh học	BT	
321	BTBTIU17011	Nguyễn Hữu Hoàng Minh	Công nghệ Sinh học	BT	
322	BTBTIU17020	Lê Xuân Hải	Công nghệ Sinh học	BT	
323	BTBTIU17035	Lê Thị Thảo Mi	Công nghệ Sinh học	BT	
324	BTBTIU17036	Huỳnh Bách Kha	Công nghệ Sinh học	BT	
325	BTBTIU17038	Võ Thị Tú Uyên	Công nghệ Sinh học	BT	
326	BTBTIU17049	Ngô Thị Kim Ánh	Công nghệ Sinh học	BT	
327	BTBTIU17062	Trần Lê Thanh Mai	Công nghệ Sinh học	BT	
328	BTBTIU17081	Nguyễn Hồng Đức	Công nghệ Sinh học	BT	
329	BTBTIU17105	Dương Thái Hưng	Công nghệ Sinh học	BT	
330	BTBTIU17114	Phạm Việt Anh	Công nghệ Sinh học	BT	
331	BTBTIU17129	Nguyễn Minh Huy	Công nghệ Sinh học	BT	
332	BTBTIU17140	Huỳnh Ngọc Dạ Thảo	Công nghệ Sinh học	BT	
333	BTBTIU17144	Hà Huy Biên	Công nghệ Sinh học	BT	
334	BTBTIU17156	Đặng Thị Kim Sang	Công nghệ Sinh học	BT	
335	BTBTIU17157	Đinh Ngọc Thảo My	Công nghệ Sinh học	BT	
336	BTBTIU17160	Bùi Quốc Dương	Công nghệ Sinh học	BT	
337	BTBTIU18044	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Công nghệ Sinh học	BT	
338	BTBTIU18169	Lê Bửu Vinh Nguyên	Công nghệ Sinh học	BT	
339	BTBTIU18209	Nguyễn Gia Thanh	Công nghệ Sinh học	BT	
340	BTBTIU19012	Mai Sơn Ngân Giang	Công nghệ Sinh học	BT	
341	BTBTIU19013	Lê Thái Lam Giang	Công nghệ Sinh học	BT	
342	BTBTIU19014	Phan Ngọc Bảo Gy	Công nghệ Sinh học	BT	
343	BTBTIU19025	Lê Phúc Nhân	Công nghệ Sinh học	BT	
344	BTBTIU19037	Đoàn Đại Thiên	Công nghệ Sinh học	BT	
345	BTBTIU19053	Đỗ Huỳnh Lan Anh	Công nghệ Sinh học	BT	
346	BTBTIU19070	Trần Ngọc Khánh	Công nghệ Sinh học	BT	
347	BTBTIU19091	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Công nghệ Sinh học	BT	
348	BTBTIU19097	Nguyễn Phương Nhi	Công nghệ Sinh học	BT	
349	BTBTIU19102	Lê Văn Phong	Công nghệ Sinh học	BT	
350	BTBTIU19119	Lương Phan Gia Thịnh	Công nghệ Sinh học	BT	
351	BTBTIU19126	Đoàn Minh Thùy	Công nghệ Sinh học	BT	
352	BTBTIU19129	Nguyễn Ngọc Huyền Trâm	Công nghệ Sinh học	BT	
353	BTBTIU19131	Nguyễn Võ Thùy Trang	Công nghệ Sinh học	BT	
354	BTBTIU19132	Phạm Hoàng Minh Triết	Công nghệ Sinh học	BT	
355	BTBTIU19147	Nguyễn Triệu Vy	Công nghệ Sinh học	BT	
356	BTBTIU19148	Lê Ngọc Khánh Vy	Công nghệ Sinh học	BT	
357	BTBTIU19156	Nguyễn Đức Công	Công nghệ Sinh học	BT	
358	BTBTIU19162	Nguyễn Duy Phú	Công nghệ Sinh học	BT	
359	BTBTIU19178	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	Công nghệ Sinh học	BT	
360	BTBTIU20040	Dương Gia Hân	Công nghệ Sinh học	BT	
361	BTBTIU20046	Bùi Ngọc Gia Khánh	Công nghệ Sinh học	BT	
362	BTBTIU20055	Trần Ngọc Mẫn Nhi	Công nghệ Sinh học	BT	
363	BTBTIU20064	Nguyễn Uyên Thư	Công nghệ Sinh học	BT	
364	BTBTIU20067	Vũ Thảo Trang	Công nghệ Sinh học	BT	
365	BTBTIU20068	Trương Ngọc Trinh	Công nghệ Sinh học	BT	
366	BTBTIU20096	Bùi Minh Quang	Công nghệ Sinh học	BT	
367	BTBTIU20106	Nguyễn Khánh Bình	Công nghệ Sinh học	BT	
368	BTBTIU20130	Nguyễn Tấn Thành	Công nghệ Sinh học	BT	
369	BTBTIU20131	Nguyễn Nguyễn Thanh Thảo	Công nghệ Sinh học	BT	
370	BTBTIU20154	Võ Hoàng Ân	Công nghệ Sinh học	BT	
371	BTBTIU20159	Ngô Quách Bảo Châu	Công nghệ Sinh học	BT	
372	BTBTIU20174	Lê Phú Quang Huy	Công nghệ Sinh học	BT	
373	BTBTIU20179	Nguyễn Anh Khương	Công nghệ Sinh học	BT	
374	BTBTIU20181	Lim Đình Kỳ	Công nghệ Sinh học	BT	
375	BTBTIU20182	Võ Hà Nhật Lam	Công nghệ Sinh học	BT	

STT	MSSV	Họ tên (Vie)	Ngành (Vie)	Khoa	Huy chương
376	BTBTIU20191	Nguyễn Uyên Minh	Công nghệ Sinh học	BT	
377	BTBTIU20194	Nguyễn Nhật Nam	Công nghệ Sinh học	BT	
378	BTBTIU20198	Lê Thế Thiên Ngân	Công nghệ Sinh học	BT	
379	BTBTIU20202	Nguyễn Như Ngọc	Công nghệ Sinh học	BT	
380	BTBTIU20208	Vũ Hạ Nguyên	Công nghệ Sinh học	BT	
381	BTBTIU20213	Nguyễn Võ Quỳnh Nhi	Công nghệ Sinh học	BT	
382	BTBTIU20225	Trương Ngọc Sơn	Công nghệ Sinh học	BT	
383	BTBTIU20234	Nguyễn Ngọc Diễm Thúy	Công nghệ Sinh học	BT	
384	BTBTIU20239	Nguyễn Thị Huyền Trang	Công nghệ Sinh học	BT	
385	BTBTIU20246	Hà Thị Nguyên Vi	Công nghệ Sinh học	BT	
386	BTBTIU20249	Nguyễn Thị Thảo Vy	Công nghệ Sinh học	BT	
387	BTBTIU20250	Võ Hồ Phương Vy	Công nghệ Sinh học	BT	
388	BTBTIU20266	Trần Thị Quỳnh Mai	Công nghệ Sinh học	BT	
389	BTBTIU20274	Trần Hà Bảo Tâm	Công nghệ Sinh học	BT	
390	BTBTIU20294	Trần Hoài Niệm	Công nghệ Sinh học	BT	
391	BTBTIU21112	Lê Anh Tuấn	Công nghệ Sinh học	BT	
392	BTBTIU21123	Nguyễn Ngọc Vân Anh	Công nghệ Sinh học	BT	
393	BTBTIU21136	Nguyễn Duy Khang	Công nghệ Sinh học	BT	
394	BTBTIU21137	Hoàng Nguyễn Quỳnh Khanh	Công nghệ Sinh học	BT	
395	BTBTIU21151	Nguyễn Nguyên Phương	Công nghệ Sinh học	BT	
396	BTBTIU21167	Đỗ Bảo Trân	Công nghệ Sinh học	BT	
397	BTBTIU21175	Phạm Uyên Mai Anh	Công nghệ Sinh học	BT	
398	BTBTIU21191	Nguyễn Thị Dung	Công nghệ Sinh học	BT	
399	BTBTIU21217	Phạm Đỗ Thùy Linh	Công nghệ Sinh học	BT	
400	BTBTIU21220	Lê Hà Phương Ly	Công nghệ Sinh học	BT	
401	BTBTIU21260	Lê Thị Thanh Tinh	Công nghệ Sinh học	BT	
402	BTBTIU21293	Dương Thị Anh Tâm	Công nghệ Sinh học	BT	
403	BTFTIU17015	Phạm Thị Hà	Công nghệ Thực phẩm	BT	
404	BTFTIU17021	Phan Thụy Yến Như	Công nghệ Thực phẩm	BT	
405	BTFTIU17031	Trần Hoàng Vỹ	Công nghệ Thực phẩm	BT	
406	BTFTIU17079	Nguyễn Minh Sơn	Công nghệ Thực phẩm	BT	
407	BTFTIU18127	Bùi Anh Tiến	Công nghệ Thực phẩm	BT	
408	BTFTIU18210	Phạm Quang Dũng	Công nghệ Thực phẩm	BT	
409	BTFTIU19026	Lưu Khánh Anh Tuệ	Công nghệ Thực phẩm	BT	
410	BTFTIU19043	Đặng Minh Anh	Công nghệ Thực phẩm	BT	
411	BTFTIU19050	Phùng Thị Bích Hằng	Công nghệ Thực phẩm	BT	
412	BTFTIU19065	Ngô Nguyễn Ngọc Nhi	Công nghệ Thực phẩm	BT	
413	BTFTIU19079	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Công nghệ Thực phẩm	BT	
414	BTFTIU20001	Đào Ngọc Ngân Hà	Công nghệ Thực phẩm	BT	
415	BTFTIU20003	Võ Ngọc Khánh Huyền	Công nghệ Thực phẩm	BT	
416	BTFTIU20017	Vũ Lê Diễm Khánh	Công nghệ Thực phẩm	BT	
417	BTFTIU20026	Lê Thùy Trúc	Công nghệ Thực phẩm	BT	
418	BTFTIU20031	Nguyễn Châu Anh	Công nghệ Thực phẩm	BT	
419	BTFTIU20033	Nguyễn Lâm Lâm	Công nghệ Thực phẩm	BT	
420	BTFTIU20035	Huỳnh Thị Thanh Vy	Công nghệ Thực phẩm	BT	
421	BTFTIU20036	Nguyễn Phạm Bảo Trân	Công nghệ Thực phẩm	BT	
422	BTFTIU20043	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Công nghệ Thực phẩm	BT	
423	BTFTIU20047	Lý Mỹ Tâm	Công nghệ Thực phẩm	BT	
424	BTFTIU20054	Phạm Võ Trường An	Công nghệ Thực phẩm	BT	
425	BTFTIU20073	Nguyễn Ngọc Phú Bình	Công nghệ Thực phẩm	BT	
426	BTFTIU20074	Bùi Kim Chi	Công nghệ Thực phẩm	BT	
427	BTFTIU20079	Trần Ngọc Bích Hà	Công nghệ Thực phẩm	BT	
428	BTFTIU20080	Trần Ngọc Hà	Công nghệ Thực phẩm	BT	
429	BTFTIU20081	Nguyễn Bảo Hân	Công nghệ Thực phẩm	BT	
430	BTFTIU20082	Nguyễn Minh Hân	Công nghệ Thực phẩm	BT	
431	BTFTIU20087	Nguyễn Phương Liên	Công nghệ Thực phẩm	BT	
432	BTFTIU20092	Cao Hoàng Quỳnh Như	Công nghệ Thực phẩm	BT	
433	BTFTIU20093	Nguyễn Thị Hoàng Nhung	Công nghệ Thực phẩm	BT	
434	BTFTIU20095	Lê Hải Phương	Công nghệ Thực phẩm	BT	
435	BTFTIU20096	Nguyễn Trần Minh Quang	Công nghệ Thực phẩm	BT	
436	BTFTIU20100	Võ Ngọc Hoàng Thông	Công nghệ Thực phẩm	BT	
437	BTFTIU20102	Trần Minh Tú	Công nghệ Thực phẩm	BT	
438	BTFTIU20104	Trương Trần Phương Uyên	Công nghệ Thực phẩm	BT	
439	BTFTIU20106	Bùi Nguyễn Gia Vương	Công nghệ Thực phẩm	BT	
440	BTFTIU20108	Lê Nhật Vy	Công nghệ Thực phẩm	BT	

STT	MSSV	Họ tên (Viê)	Ngành (Viê)	Khoa	Huy chương
441	BTFTIU20115	Vũ Thị Kim Oanh	Công nghệ Thực phẩm	BT	
442	BTFTIU20117	Nguyễn Minh Thư	Công nghệ Thực phẩm	BT	
443	BTFTIU20126	Hoàng Ngọc Khánh Vân	Công nghệ Thực phẩm	BT	
444	BTFTIU20131	Trương Khánh Chi	Công nghệ Thực phẩm	BT	
445	BTFTIU20132	Nguyễn Thị Mai Huệ	Công nghệ Thực phẩm	BT	
446	BTFTIU20133	Trần Phương Ngọc	Công nghệ Thực phẩm	BT	
447	ITITWE20021	NGUYỄN TRẦN NGUYỄN ANH	Information Technology	UWE	First Class
448	ITITWE19021	NGUYỄN ĐĂNG VŨ DUY	Information Technology	UWE	First Class
449	ITITWE19011	NGUYỄN ĐÔNG HẢI	Information Technology	UWE	First Class
450	ITITWE20024	PHAN ĐÌNH THANH HOÀN	Information Technology	UWE	First Class
451	ITITWE18034	NGUYỄN THANH LONG	Information Technology	UWE	First Class
452	ITITWE19019	PHẠM NGUYỄN NGỌC MAI	Information Technology	UWE	First Class
453	ITITWE19025	LÊ THANH PHƯƠNG NAM	Information Technology	UWE	First Class
454	ITITWE20004	NGUYỄN HẠO NHIÊN	Information Technology	UWE	First Class
455	ITITWE21004	PHAN CÔNG BAO	Information Technology	UWE	Second Class (Upper Division)
456	ITITWE20022	TẶNG ANH DUY	Information Technology	UWE	Second Class (Upper Division)
457	ITITWE18031	ĐÀO NGỌC LINH	Information Technology	UWE	Second Class (Upper Division)
458	ITITWE18013	NGUYỄN TRẦN HOÀNG NAM	Information Technology	UWE	Second Class (Upper Division)
459	BTBTWE21083	PHÍ THỊ PHƯƠNG ANH	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
460	BTBTWE19023	NGUYỄN VÕ TRÂM ANH	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
461	BTBTWE21082	TRẦN PHAN VĂN ANH	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
462	BTBTWE19001	HUỶNH TRÍ ĐỨC	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
463	BTBTWE21081	NGUYỄN TRẦN QUÝ HÂN	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
464	BTBTWE20011	HÀ THỊ GIÁNG HƯƠNG	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
465	BTBTWE19026	ĐẶNG THỊ QUỲNH HƯƠNG	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
466	BTBTWE18090	TRẦN KHANG HUY	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
467	BTBTWE21110	NGUYỄN HOÀNG CHÂU NHI	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
468	BTBTWE20017	PHẠM MINH PHƯƠNG	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
469	BTBTWE20020	NGUYỄN THÁI THANH THANH	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
470	BTBTWE20023	TRẦN NGỌC SONG THU	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
471	BTBTWE20021	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	Applied Biomedical Science	UWE	First Class
472	BTBTWE20015	NGUYỄN THUY PHI LINH	Applied Biomedical Science	UWE	Second Class (Upper Division)